Chương 2: THU THẬP và MÔ HÌNH YÊU CẦU

THU THẬP YÊU CẦU
(Requirement Capture)



Nội dung

- Mục đích của thu thập và mô hình yêu cầu
- Định nghĩa yêu cầu
- Phát hiện yêu cầu (Requirements Elicitation)
- Đàm phám và phê chuẩn yêu cầu (Requirements Negotiation and Validation)

1/13/2017



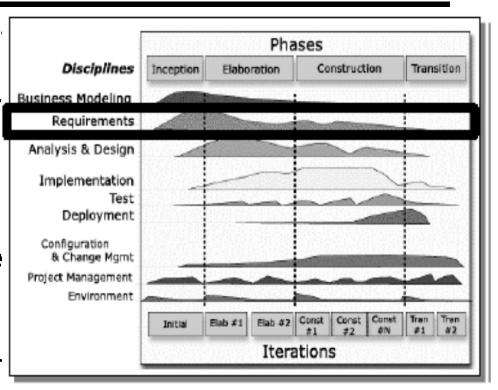
Requirements in Context

The purpose of Requirements is

Establish and maintain agreement with the customer and other stakeholders on what the system should do.

- Give system developers

 a better understanding of
 the requirements of the syste
- To define the boundaries of (delimit) the system.
- Provide a basis for planning the iterations.
- Provide a basis for estimating cost and time to develop the system.
- Define a user interface of the system.



1/13/2017



Định nghĩa yêu cầu

- "A requirement is a condition or capability to which a system must conform".
- Yêu cầu là các dịch vụ (services) được mong đợi của hệ thống và các ràng buộc (constraints) mà hệ thông phải tuân theo.

4



Phân loại yêu cầu

- Yêu cầu chức năng (Function requirements): các hành động gì mà hệ thống có thể thực hiện mà không xem xét các ràng buộc vật lý.
 - Các dịch vụ hệ thống (System services): các chức năng mà hệ thống cung cấp
 - Yêu cầu về dữ liệu (Data requirements): các dữ liệu mà hệ thống phải xử lý
- Yêu cầu phi chức năng (Non-Function Requirements): các ràng buộc hệ thống, các thuộc tính và môi trường của hệ thống.
 - □ Yêu cầu về giao diện (Look and Feel), Yêu cầu về thực hiện (Performance), Yêu cầu về bảo mật (Security), ...



Các kỹ thuật

- Requirements Elicitation: Phát hiện yêu cầu
- Use Case Modelling: Lập mô hình usecase
- Prototyping: Tạo mô hình phác thảo ban đầu cho các chức năng và giao diện người dùng của hệ thống

1/13/2017



Phát hiện yêu cầu

Muc đích:

- Nhận diện các cá nhân liên quan (stakeholders) tới dự án
- □ Tập hợp các yêu cầu mà hệ thông phải thực hiện.
- □ Sắp thứ tự ưu tiên các yêu cầu.

Các bước thực hiện:

- □ Xác định nguồn của các yêu cầu
- □ Thu thập thông tin
- □ Hội thảo để phát hiện yêu cầu (Conduct Requirements Workshops)
- Prototyping
- □ Đánh giá kết quả.



Xác định nguồn yêu cầu

Stakeholder

- là các cá nhân có ảnh hưởng tới kết quả của dự án, và là các đối tượng chúng ta sẽ làm việc để thu thập thông tin.
- Một nguồn thông tin quan trọng khác là các tài liệu đang tồn tại của tổ chức mô tả hoạt động của hệ thống đang sử dụng
 - □ Có thể là các mô hình nghiệp vụ (business models)
 - □ Hoặc các biểu mẫu thương mại khác.
- Xác định và sắp thứ tự ưu tiên các nguồn thông tin yêu cầu.



Thu thập thông tin

Muc đích:

- □ Xác định các câu hỏi nào cần được trả lời.
- Thu thập và viết tài liệu cho thông tin thu thập được.

Phương pháp truyền thống để thu thập thông tin

- Interviewing: Phỏng vấn khách hàng và chuyên gia về lĩnh vực liên quan.
- □ Questionnaires: Bảng câu hỏi.
- □ Observation: Quan sát.
- Background reading: Nghiên cứu tài liệu tổ chức và tài liệu hệ thống phần mềm đang tồn tại.

9



Interviewing - Phỏng vấn

- Phỏng vấn nhằm đạt được hiểu biết sâu về mục tiêu của tổ chức, vai trò và yêu cầu người dùng
- Phỏng vấn cấu trúc (Structured interview)
 - Các câu hỏi xác định trước và có lịch phỏng vấn rõ ràng.
- Phỏng vấn không cấu trúc (Unstructured interview)
 - Gặp mặt không chính thức; câu hỏi, mục tiêu không định trước.
- Các loại câu hỏi nên tránh:
 - Opinionated: Người được phỏng vấn cho ý kiến của mình.
 - □ Biased: Câu hỏi định hướng để tìm câu trả lời cụ thể
 - □ Imposing: Giả định câu trả lời cho câu hỏi.